

HƯỚNG DẪN ÁP DỤNG ĐỊNH MỨC BAN HÀNH KÈM THEO THÔNG TƯ SỐ 10/2019/TT-BXD VỚI QUYẾT ĐỊNH SỐ 105/QĐ-SXD

Ngày 26/12/2019, Bộ Xây dựng đã ban hành các Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 68/2019/NĐ-CP gồm: Thông tư số 09/2019/TT-BXD, 10/2019/TT-BXD, 11/2019/TT-BXD, 15/2019/TT-BXD và 16/2019/TT-BXD, các thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày **15/02/2020**.

Theo quy định thực hiện chuyển tiếp, các dự án chưa ký hợp đồng thi công trước ngày 15/02/2020 cần phải điều chỉnh áp dụng định mức ban hành kèm theo Thông tư số 10/2019/TT-BXD (sau đây gọi tắt là định mức 10). Để áp dụng định mức 10 cần phải có đơn giá nhân công công bố theo hướng dẫn Thông tư số 15/2019/TT-BXD (sau đây gọi tắt TT 15) và giá ca máy, thiết bị thi công công bố theo Thông tư số 11/2019/TT-BXD (sau đây gọi tắt là TT 11).

Ngày **26/03/2020**, UBND tỉnh Lâm Đồng đã ban hành công văn số **1716/UBND-KH** hướng dẫn xử lý chuyển tiếp đối với công trình, dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước trong khi chờ công bố đơn giá nhân công, giá ca máy, thiết bị thi công xây dựng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng. Theo hướng dẫn của công văn này, các dự án, gói thầu chưa ký hợp đồng thực hiện trước ngày 15/02/2020 phải cập nhật định mức mới của Bộ Xây dựng ban hành kèm theo Thông tư số 10/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019.

Tiếp theo công văn số 578/SXD-KTVLXDQLN&TTBĐS hướng dẫn việc xác định đơn giá xây dựng công trình **trong thời gian chờ công bố** đơn giá nhân công, giá ca máy và thiết bị thi công trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng. Ngày **11/06/2020**, Sở Xây dựng tỉnh Lâm Đồng đã ban hành Quyết định số **90/QĐ-SXD** công bố đơn giá nhân công xây dựng và phương pháp xác định giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng tháng 5 và 6 năm 2020 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Ngày **15/07/2020**, Sở Xây dựng tỉnh Lâm Đồng đã ban hành Quyết định số **105/QĐ-SXD** công bố đơn giá nhân công xây dựng, giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng Quý III năm 2020 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng. Như vậy, với cách công bố giá ca máy và thiết bị thi công theo QĐ số 105/QĐ-SXD, từ ngày 15/07/2020 các đơn vị khi lập dự toán không cần sử dụng chức năng tính giá ca máy theo TT 11/2019/TT-BXD.

Phần mềm ADTPro phiên bản **10.1.46** phát hành ngày **30/07/2020** đã cập nhật đầy đủ dữ liệu đơn giá nhân công xây dựng, giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng Quý III năm 2020, nâng cấp chức năng đáp ứng yêu cầu lập dự toán phù hợp Quyết định số **105/QĐ-SXD**.

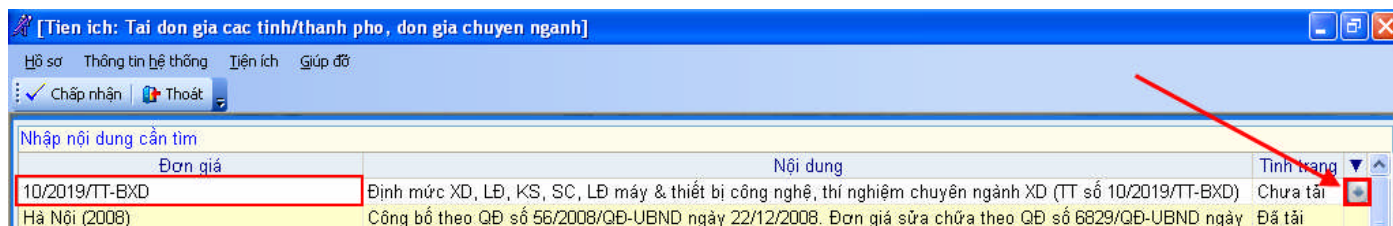
Hiện nay, địa phương chưa công bố đơn giá xây dựng công trình theo định mức 10/2019/TT-BXD. Như vậy, để lập dự toán, các đơn vị phải chọn phương pháp lập đơn giá xây dựng công trình (phương pháp

thứ ba khi sử dụng phần mềm ADTPro). Với bất kỳ phương pháp lập dự toán nào, cách nhập giá vật liệu là như nhau, phần sau đây chỉ tập trung hướng dẫn cách xác định đơn giá nhân công, **chọn** giá ca máy và thiết bị thi công công bố theo Quyết định số **105/QĐ-SXD**.

1. Tải dữ liệu định mức 10/2019/TT-BXD:

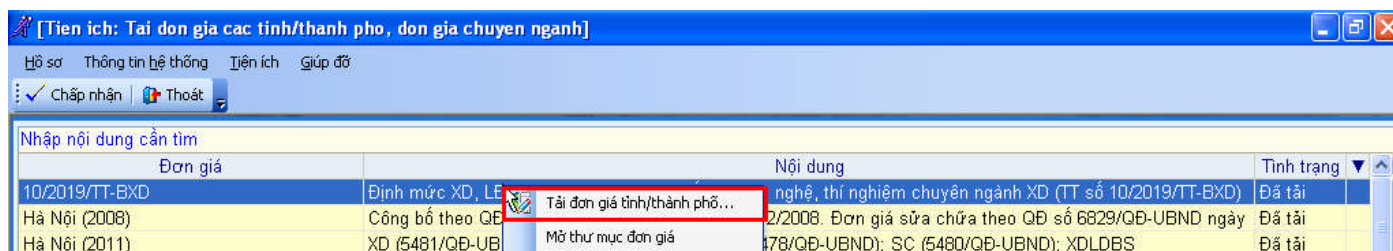
1.1 Tải định mức 10/2019/TT-BXD lần đầu: Trường hợp trên máy tính người dùng chưa tồn tại định mức 10/2019/TT-BXD, thực hiện theo hướng dẫn sau đây:

Từ menu *Tiện ích* → *Tải đơn giá các tỉnh/thành phố*, nhấn nút download để tải về.



1.2 Đã tồn tại định mức 10/2019/TT-BXD: Trường hợp trên máy tính đã tồn tại định mức 10/2019/TT-BXD, người dùng muốn tải lại dữ liệu mới nhất, thực hiện theo hướng dẫn sau đây:

Từ menu *Tiện ích* → *Tải đơn giá các tỉnh/thành phố*, nhấn chuột phải lên dòng dữ liệu định mức 10/2019/TT-BXD chọn **Tải đơn giá tỉnh/thành phố** thực hiện theo chỉ dẫn để dữ liệu.



2. Khai báo đơn giá và phương pháp lập dự toán:

2.1 Trường hợp chuyển tiếp: Thay đổi từ bộ đơn giá xây dựng công trình áp dụng định mức cũ (1776, 1777, 1091, 1172, 588, 235, 1264,..) như bộ đơn giá Lâm đồng, Lâm đồng (2016, 2017, 2018) sang áp dụng định mức ban hành kèm theo TT số **10/2019/TT-BXD**.

Lưu ý: Trước khi thực hiện thay đổi bộ đơn giá đang áp dụng định mức cũ sang áp dụng định mức 10, cần phải thực hiện sao lưu dữ liệu công trình cũ (tập tin .dat).

Từ menu *Hồ sơ* → *Đổi tên hạng mục, giá thông báo, PP lập dự toán* chọn **Thay đổi Đơn giá** thực hiện theo chỉ dẫn của phần mềm để chuyển sang áp dụng đơn giá định mức **10/2019/TT-BXD**.

Đổi tên hạng mục, giá thông báo, phương pháp lập hồ sơ dự toán

CÔNG TRÌNH: XÂY DỰNG TRỤ SỞ LÀM VIỆC UBND XÃ

Hạng mục: * **XÂY DỰNG TRỤ SỞ LÀM VIỆC**

Chủ đầu tư:

Địa điểm:

Đơn giá đang sử dụng: Lâm Đồng (2018)

Thay đổi Đơn giá

Đơn giá: XD (127/QĐ-UBND); LB (128/QĐ-UBND); SC (129/QĐ-UBND); DVCIBT (130/QĐ-UBND); ĐZ-TBA (4970/QĐ-BCT); KS (1354/QĐ-BXD); SC

Giá tháng: * 10 / 2019

Chọn phương pháp lập dự toán

☐ Bù chênh lệch giá vật liệu

☐ Tổng hợp vật tư và áp giá vật liệu

☒ **Đơn giá xây dựng công trình**

☐ NC theo đơn giá ☐ Máy theo đơn giá

Tùy chọn khác

☒ Tự động đổi đơn vị: 100 đv --> 1 đv

☐ Sử dụng hệ thống thương phẩm (Từ ver 9.6.30 không sử dụng chức năng này)

☐ In phân tích đơn giá chi tiết và Tổng hợp khối lượng trong 1 bảng

Số lẻ thập phân

Khối lượng công tác: 3

Định mức hao phí: 4 Khối lượng hao phí: 4 Khối lượng vật tư: 3

☒ **Chấp nhận**

Tại màn hình Thay đổi đơn giá tỉnh/thành phố đang sử dụng lựa chọn dữ liệu **10/2019/TT-BXD**

Thay đổi đơn giá tỉnh/thành phố đang sử dụng

- Chức năng này được thiết kế để hỗ trợ việc thay đổi đơn giá sử dụng cho hạng mục công trình, sử dụng chức năng này trong các trường hợp sau:

- Đã nhập tiên lượng sau đó mới phát hiện đơn giá đang sử dụng không phù hợp.
- Đã có dữ liệu hạng mục công trình thi công trên địa bàn tỉnh/thành phố khác muốn thay đổi cho phù hợp với tỉnh/thành phố muốn lập hồ sơ dự toán mới.

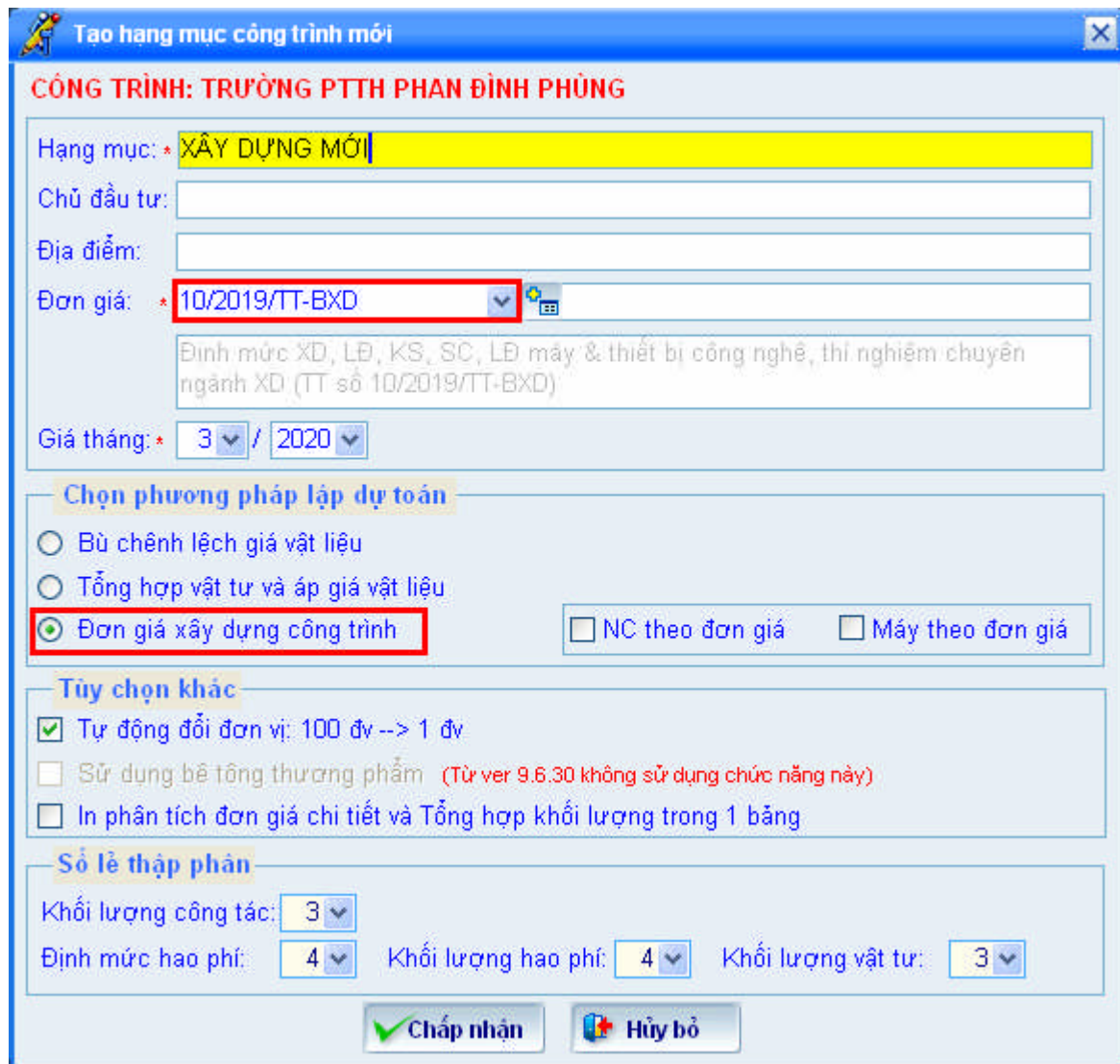
Chọn tỉnh/Thành phố: **10/2019/TT-BXD**

Định mức XD, LB, KS, SC, LB máy, thiết bị công nghệ, thí nghiệm chuyên ngành XD (TT số 10/2019/TT-BXD)

☒ **Chấp nhận**

2.2 Trường hợp áp dụng định mức 10 để xác định tổng mức đầu tư cho dự án mới:

Trường hợp tạo hạng mục công trình mới, khai báo đơn giá và phương pháp lập dự toán như hình sau đây:



3. Bảng tổng hợp nhân công (sheet NC): tại sheet NC, nhấn chuột phải chọn “**Tính lương nhân công (TT số 15/2019/TT-BXD)**” như hình sau:

↶	Lấy lại đơn giá nhân công gốc	
	Tính lương nhân công (NĐ số 205/2004/NĐ-CP)... F5	
	Tính lương nhân công theo công bố... F6	
	Đơn giá nhân công theo công bố...	
	Tính lương nhân công (TT số 01/2015/TT-BXD; 05/2016/TT-BXD)...	
	Tính lương nhân công (TT số 15/2019/TT-BXD)...	↵

Tại màn hình tính lương nhân công xây dựng (Thông tư số 15/2019/TT-BXD), nhấn nút **Nhập đơn giá công bố**, chọn văn bản công bố đơn giá nhân công là **105/QĐ-SXD**, chọn vùng (địa bàn) như sau:

1. Chọn vùng II (Công trình khu vực thành phố Đà Lạt và thành phố Bảo Lộc).

2. Chọn vùng III (Công trình khu vực huyện Đức Trọng, huyện Di Linh).
3. Chọn vùng IV (Công trình khu vực các huyện còn lại).

Bảng tính lương nhân công xây dựng (Thông tư số 15/2019/TT-BXD)

- Chức năng này cho phép xem và tính đơn giá nhân công xây dựng theo Thông tư số 15/2019/TT-BXD.
 - Chọn 'Chấp nhận' nếu bạn muốn áp dụng cột giá trị 'Lương ngày công' cho hạng mục công trình hiện tại.

Nhập đơn giá công bố

Mã VLNC: **Nhập đơn giá nhân công theo công bố tính lương ngày công theo TT số 15/2019/TT-BXD**

Chọn văn bản: **105/QĐ-SXD** Chọn vùng: **Vùng VI**

STT	Mã nhóm			
1	N1	Nhân công nhóm 1	258.400	300
2	N2	Nhân công nhóm 2	260.030	300
3	N3	Nhân công nhóm 3	261.670	300
4	N4	Nhân công nhóm 4	263.310	300
5	N5	Nhân công nhóm 5	264.970	300
6	N6	Nhân công nhóm 6	266.640	300
7	N7	Nhân công nhóm 7	268.320	300
8	N8	Nhân công nhóm 8 (vận hành máy, thiết bị thi công xây dựng)	269.730	300
9	N9	Nhân công nhóm 9 (lái xe)	250.080	300
10	N10	Nhân công nhóm 10 (lái xe)	269.730	300
11	N11	Nhân công nhóm 11		300
12	KS	Kỹ sư (khảo sát, thí nghiệm)	280.000	300
13	TVXD	Tư vấn xây dựng		300

Record: 1 of 26

Chấp nhận **Đóng**

Sau khi chọn vùng, phần mềm sẽ tự động cập nhật đơn giá nhân công công bố kèm theo quyết định số **105/QĐ-SXD**, nhấn nút X (close), phần mềm ADTPro sẽ hiển thị kết quả tính toán nhân công theo hướng dẫn tại Thông tư số 15/2019/TT-BXD.

Bảng tính lương nhân công xây dựng (Thông tư số 15/2019/TT-BXD)

- Chức năng này cho phép xem và tính đơn giá nhân công xây dựng theo Thông tư số 15/2019/TT-BXD.
 - Chọn 'Chấp nhận' nếu bạn muốn áp dụng cột giá trị 'Lương ngày công' cho hạng mục công trình hiện tại.

Nhập đơn giá công bố

Mã VLNC	Cấp bậc nhân công xây dựng	Hệ số cấp bậc	Đơn giá công bố	Cấp bậc bình quân	Lương ngày công
N101.307.1	Nhân công 3,0/7 - Nhóm 1	1,39	232.300	1,52	212.432
N101.307.2	Nhân công 3,0/7 - Nhóm 2	1,39	245.300	1,52	224.320
N101.307.3	Nhân công 3,0/7 - Nhóm 3	1,39	253.400	1,52	231.728
N101.307.4	Nhân công 3,0/7 - Nhóm 4	1,39	253.400	1,52	231.728
N101.357.2	Nhân công 3,5/7 - Nhóm 2	1,52	245.300	1,52	245.300
N102.357.3	Nhân công 3,5/7 - Nhóm 3	1,52	253.400	1,52	253.400

Căn cứ in bảng tính lương nhân công:

STT	Nội dung
1	Thông tư số 15/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định đơn giá nhân công xây dựng

Chấp nhận **Đóng**

Chọn “**Chấp nhận**” phần mềm ADTPro sẽ đưa kết quả tính lương nhân công vào cột “**Lương ngày công**”.

4. Bảng tổng hợp ca máy (sheet MAY): tại sheet MAY, nhấn chuột phải chọn “**Giá ca máy theo công bố địa phương (cột giá gốc)**” như hình sau:

Lấy lại giá ca máy gốc (ban hành kèm bộ đơn giá XDCB)

Giá ca máy theo công bố địa phương (cột giá gốc)...

Tính giá ca máy 06/2010/TT-BXD (cột giá gốc)...

Tính giá ca máy 06/2010/TT-BXD - 01/2015/TT-BXD (cột giá gốc)...

Tính giá ca máy 06/2016/TT-BXD (cột giá gốc)...

Tính giá ca máy 11/2019/TT-BXD (cột giá gốc)...

Tra lại MAMAY (06/2010/TT-BXD) để tính giá ca máy

Tại màn hình chọn giá ca máy – thiết bị thi công theo công bố, chọn văn bản công bố giá máy là **105/QĐ-SXD**, chọn mức lương như sau:

1. Chọn mức lương **232.300** (Công trình khu vực II - Thành phố Đà Lạt và Thành phố Bảo Lộc).
2. Chọn mức lương **223.300** (Công trình khu vực III – Các huyện Đức Trọng, huyện Di Linh).
3. Chọn mức lương **220.000** (Công trình khu vực IV - Các huyện còn lại).

Chọn đơn giá ca máy - thiết bị thi công theo công bố

- Sử dụng menu 'Bảng giá ca máy - thiết bị thi công theo công bố' để cập nhật bảng giá ca máy - thiết bị thi công theo công bố hoặc cập nhật ADTPro phiên bản mới nhất để tải về bảng giá ca máy - thiết bị thi công.

- Chọn 'Chấp nhận' nếu bạn muốn áp dụng cột 'Giá ca máy' cho hạng mục công trình hiện tại.

Chọn văn bản:

105/QĐ-SXD

Chọn mức lương:

232.300

Công bố giá CM và thiết bị thi công xây dựng Quý III năm 20

số 105/QĐ-SXD ngày 15/07/2020

220000

Lâm Đồng: 105/QĐ-SXD - Khu vực IV

223300

Lâm Đồng: 105/QĐ-SXD - Khu vực III

232300

Lâm Đồng: 105/QĐ-SXD - Khu vực II

Mã VLNC	Loại máy - thiết bị thi công	ĐVT	Giá ca máy công bố		Ref
			Mức lương	Giá ca máy	
M101.0391	Máy đầm bàn 1 kW	ca	232.300	246.263	350
M101.0393	Máy đầm dùi 1,5 kW	ca	232.300	250.171	352
M101.0004	Máy đào 0,8m3	ca	232.300	2.128.257	4
M101.0011	Máy đào bánh hơi 0,8m3	ca	232.300	2.090.448	11
M101.0040	Máy lu bánh hơi 16T	ca	232.300	1.294.954	40
M101.0051	Máy lu bánh thép 10T	ca	232.300	944.426	50
M101.0050	Máy lu bánh thép 8,5T	ca	232.300	833.506	49
M101.0047	Máy lu rung 25T	ca	232.300	2.365.476	47
M101.0229	Máy rải 50-60m3/h	ca	232.300	3.355.110	222
M101.0196	Máy trộn bê tông 250l	ca	232.300	294.195	190
M101.0199	Máy trộn vữa 150l	ca	232.300	268.258	192
M101.0252	Ô tô tự đổ 10T	ca	232.300	1.645.685	245
M101.0267	Ô tô tưới nước 5m3	ca	232.300	980.469	260

Chấp nhận

Đóng

Nhấn “**Chấp nhận**” phần mềm ADTPro sẽ đưa giá ca máy do địa phương công bố vào cột “**Đơn giá ca máy – giá gốc**” tại sheet **Máy**, sử dụng giá ca máy này để lập dự toán theo phương pháp lập đơn giá xây dựng công trình.

Lưu ý:

1. Từ phiên bản **10.1.09** phát hành ngày **09/03/2020**, khách hàng sử dụng phần mềm ADTPro có thể tải dữ liệu định mức **10/2019/TT-BXD** để lập dự toán. Khách hàng đang sử dụng ADTPro phiên bản $\leq 10.1.08$ sẽ không thể áp dụng định mức 10 để lập dự toán/dự thầu.
2. Muốn áp dụng định mức **10/2019/TT-BXD**, cần phải tải dữ liệu định mức 10 về máy tính. Do đó, nếu chỉ cập nhật phiên bản mới mà chưa tải dữ liệu định mức 10, người dùng cũng sẽ không thể áp dụng định mức 10 để lập dự toán/dự thầu.
3. ADTPro phiên bản 10.1.09 trở đi đã hỗ trợ lập dự toán với định mức 10. Các công trình cũ, hạng mục công trình cũ đã lập dự toán với các bộ đơn giá cũ vẫn tiến hành lập dự toán với dữ liệu cũ và hoàn toàn không bị ảnh hưởng bởi định mức 10.
4. Đối với hạng mục công trình áp dụng đơn giá cũ như Lâm đồng, Lâm Đồng (2016, 2017, 2018), muốn chuyển sang áp dụng định mức 10 cần phải ra lệnh cho phần mềm ADTPro chuyển bằng cách vào menu *Hồ sơ* $\rightarrow$ *Đổi tên hạng mục, giá thông báo, PP lập dự toán* chọn **Thay đổi Đơn giá**, thực hiện theo chỉ dẫn và chọn dữ liệu định mức **10/2019/TT-BXD** (Nếu chưa chảy dòng 10/2019/TT-BXD xem lại mục **1. Tải dữ liệu định mức 10/2019/TT-BXD**).
5. Nhân dịp Bộ Xây dựng ban hành hệ thống định mức 10, dữ liệu sử dụng cho phần mềm ADTPro đã được cập nhật lại hệ thống danh mục vật liệu, nhân công, máy thi công. Ví dụ minh họa cụ thể như sau:
 - **V101.XXXX** là mã vật liệu định mức xây dựng; **V102.XXXX** là mã vật liệu định mức lắp đặt; **V103** là mã vật liệu công tác khảo sát xây dựng,...
 - **N101.307.1** là mã nhân công bậc 3,0/7 - **nhóm 1**; **N101.357.2** là mã nhân công bậc 3,5/7 - **nhóm 2**.
 - **M101.0XXX**, trong đó XXX là STT tương ứng trong bảng giá ca máy ban hành kèm theo Thông tư số 11/2019/TT-BXD. Ví dụ: **M101.0433** - Máy hàn 23 kW, trong đó **433** là STT trong bảng giá ca máy theo TT số 11/2019/TT-BXD. Người sử dụng khi cần tra cứu thông tin loại máy chỉ cần xem STT tương ứng.
6. Với cách đánh lại danh mục mã vật liệu nhân công như trên, bật PTVT, nếu người sử dụng thấy dữ liệu như V24, N24, M24 – đây chính là dữ liệu đơn giá áp dụng định mức cũ (theo NĐ 32/2015/NĐ-CP). Trường hợp bật PTVT, người sử dụng thấy dữ liệu như V101, N101, M101 – đây chính là dữ liệu định mức 10/2019/TT-BXD.
7. Mã hiệu đơn giá định mức dự toán xây dựng công trình ban hành kèm theo TT số 10/2019/TT-BXD gần như tương đồng với định mức 1776, 1091, 1172, 588, 1264. Tuy nhiên, vẫn có một số mã hiệu đơn giá đã bị hủy bỏ, cần phải **chọn** mã hiệu đơn giá theo định mức 10 để thay thế. Ví dụ không còn máy đào 0,4m³; cự ly vận chuyển cũ (1km, 2km, 4km, 7km và >7km), cự ly vận chuyển mới chỉ còn 1km, 5km và >5km,... đặc biệt các công tác hoàn thiện như sơn, bả đã lược bỏ khá nhiều mã hiệu đơn giá.
8. Nếu hạng mục công trình đang áp dụng bộ đơn giá với mã hiệu đơn giá có chữ a phía sau (Xi măng PC40) hoặc chữ N (sửa đổi) nên tiến hành thay thế bằng mã hiệu đơn giá chuẩn (không có chữ a, chữ N phía sau) trước khi thực hiện chức năng Thay đổi đơn giá.
9. Mã hiệu đơn giá phần **lắp đặt** gần như xáo trộn hoàn toàn, sẽ có tình trạng ứng với mã hiệu cũ là công tác A, cũng mã hiệu đó sẽ là công tác B của định mức 10. Nếu hạng mục công trình áp dụng nhiều mã hiệu bắt đầu bằng chữ B cần phải tiến hành tra lại mã hiệu đơn giá theo hệ thống mã hiệu định mức 10.
10. Tóm lại: Nếu sử dụng chức năng **Thay đổi đơn giá** và kết quả phân tích vật tư xuất hiện nhiều hao phí **tạm tính** thì nên **tra** lại MADG theo định mức 10.

